

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ N  
TỈNH NAM ĐỊNH  
Bản án số: 245/2021/HS-ST  
Ngày: 15-9-2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NAM ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Nguyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Quang Bảo.

Bà Trịnh Thị Lan.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021; tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định. Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 207/2021/TLST-HS ngày 30-7-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2021/QĐXXST-HS ngày 25-8-2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Tuấn G - sinh năm 1973 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 83 đường N, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 5/150 đường L, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Minh S và bà Vũ Thị H (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 12-9-2017 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 33 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08-02-1996 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Ngày 26-12-1997 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam định xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Ngày 09-6-

1999 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Ngày 15-7-2001 đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng. Ngày 09-9-2020 Công an phường Trần Quang Khải, thành phố N xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi "Đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số đề"; bị tạm giữ từ ngày 11-5-2021, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 20-5-2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn T và anh Hoàng Vinh N (không triệu tập tới phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 11-5-2021, Tổ công tác Công an phường N, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 05 H, phường T, thành phố N phát hiện Phùng Tuấn G đang đi xe đạp một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác đã phát hiện, thu giữ trong túi quần bên phải, phía trước G đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng. Tổ công tác đã mời người làm chứng mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (G khai là Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng, đưa G và mời người làm chứng về trụ sở Công an phường N lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Tổ công tác còn tạm giữ của G chiếc xe đạp mini màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (đều đã cũ) và số tiền 2.000.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 612/GĐKTHS ngày 17-5-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận vật chứng thu giữ của Phùng Tuấn G được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu: 0,357 gam (không phải ba năm bảy gam).

Tại Cơ quan điều tra, Phùng Tuấn G khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và khai nhận nguồn gốc số ma túy trên như sau: Khoảng 11 giờ ngày 11-5-2021, G đi xe đạp từ nhà đến đường P, phường T, thành phố N để tìm mua ma túy. Đến nơi, G đi vào một ngõ nhỏ, đến một ngôi nhà có cửa màu trắng (G không nhớ số ngõ, số nhà) rồi bấm chuông cửa thì có một người đàn ông từ trong nhà đi ra. G hỏi mua Heroine thì người đàn ông này đồng ý và nhận 100.000

đồng G đưa qua ô cửa, sau đó, người đàn ông này đưa lại cho G 01 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng. G cầm gói ma túy vừa mua cất vào túi quần bên phải, phía trước đang mặc rồi đạp xe đi tìm nơi sử dụng. Khi G đi đến khu vực trước cửa số nhà 05 đường H, phường T, thành phố N thì bị phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 215/CT-VKSTPNĐ ngày 30-7-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Phùng Tuấn G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phùng Tuấn G xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay dùng nhục hình. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng và khai nhận biết rõ hành vi cất giữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do nghiện ma túy nên đã tàng trữ với mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phùng Tuấn G theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phùng Tuấn G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo. Trả lại bị cáo chiếc xe đạp mini màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (đều đã cũ) và số tiền 2.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Phùng Tuấn G có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; lời khai của những người làm chứng; bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ ngày 11-5-2021, tại khu vực trước cửa số nhà 05 đường H, phường T, thành phố N, Phùng Tuấn G đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,357 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, việc truy tố và đưa ra xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo Phùng Tuấn G có một tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xoá án tích, là đối tượng có nhân thân xấu đã được giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy trong phong bì niêm phong số 612/GĐKTHS là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy. 01 (một) xe đạp màu xanh, 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen (đều đã cũ) và số tiền 2.000.000 đồng là tài sản của bị cáo Phùng Tuấn G, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Phùng Tuấn G, do chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Phùng Tuấn G bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Tuấn G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phùng Tuấn G 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 11 tháng 5 năm 2021.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 612/GĐKTHS. Trả lại cho bị cáo Phùng Tuấn G 01 (một) xe đạp màu xanh, 01 (một)

điện thoại di động Nokia màu đen (đều đã cũ) và số tiền 2.000.000 đồng (vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05-8-2021) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phùng Tuấn G phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phùng Tuấn G được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- TAND. tỉnh Nam Định;
- VKSND-TP. N (02 bản);
- Công an TP. N;
- Chi cục THADS-TP. N;
- Lưu hồ sơ vụ án VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đức Nguyên**

